

Số: 99/KH-UBND

Cửa Lò, ngày 11 tháng 5 năm 2018

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình quốc gia về bình đẳng giới
và hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2018

Thực hiện Kế hoạch số 199/UBND-VX ngày 03/4/2018 của UBND tỉnh Nghệ An về thực hiện Chương trình quốc gia về bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2018. UBND thị xã Cửa Lò xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2018 trên địa bàn thị xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ (VSTBPN), phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp, của mỗi cá nhân, từng gia đình và cả cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới và công tác cán bộ nữ trên địa bàn.

Nâng cao nhận thức của chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức và người dân về bình đẳng giới và VSTBPN; Triển khai các dịch vụ, mô hình hỗ trợ, can thiệp để phòng ngừa và giảm thiểu bạo lực trên cơ sở giới và các chương trình dự án, các mô hình nhằm nâng cao trình độ mọi mặt cho phụ nữ, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; Tạo điều kiện cho chị em có việc làm ổn định, cải thiện về đời sống vật chất, văn hóa tinh thần, thể hiện rõ vai trò người phụ nữ trong gia đình, xã hội, cộng đồng.

Huy động tối đa mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới phù hợp với yêu cầu quản lý của từng cấp, ngành, lĩnh vực, địa bàn đối với vấn đề bình đẳng giới và VSTBPN.

2. Yêu cầu

Hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn năm 2018; Thực hiện có hiệu quả các hoạt động của Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Từ đó góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn giai đoạn 2016 -2020.

Tăng cường công tác phối hợp liên ngành nhằm thực hiện tốt các hoạt động VSTBPN và bình đẳng giới.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ và giải pháp chung:

a) Tiếp tục chú trọng chỉ đạo triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về bình đẳng giới và VSTBPN, trong đó trọng tâm là Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Luật Bình đẳng giới; Tiếp tục triển khai Quyết định số

70/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1817/QĐ-UBND ngày 26/4/2016 của UBND tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016-2020; Hướng dẫn hoạt động số 06/UBQG-VP ngày 10/02/2017; Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 18/5/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác bình đẳng giới và các quyết định, kế hoạch có liên quan của UBND thị xã.

b) Tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành, các phường hoàn thành 7 mục tiêu, 24 chỉ tiêu của Chương trình quốc gia về bình đẳng giới và hoạt động VSTBPN năm 2017 (*Có phụ lục kèm theo*).

c) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về bình đẳng giới và VSTBPN; Thực hiện tốt Chiến lược, Chương trình quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020; Đề án Phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; Tổ chức thực hiện “Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới” từ ngày 15 tháng 11 đến ngày 15 tháng 12 đạt kết quả.

d) Huy động các nguồn lực và đảm bảo ngân sách nhà nước cho công tác bình đẳng giới và VSTBPN; sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách nhà nước phân bổ cho lĩnh vực bình đẳng giới và VSTBPN.

đ) Tổ chức kiểm tra, đôn đốc các ban, ngành, địa phương, đơn vị thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh và của thị xã về lĩnh vực bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể:

a. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện mục tiêu 1: (Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị).

- Tiếp tục đôn đốc các cơ quan, đơn vị, phường rà soát, đánh giá tình hình cán bộ nữ tham gia quản lý, lãnh đạo để đề xuất việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch và sử dụng cán bộ nữ theo lộ trình phù hợp với điều kiện của cơ quan, địa phương và đưa ra các giải pháp, đề xuất, kiến nghị theo hướng ưu tiên bố trí cán bộ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo cho nhiệm kỳ tới.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 755/KH-UBND ngày 10/12/2016 của UBND tỉnh Nghệ An về thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ công chức, viên chức tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016 – 2020; Triển khai thực hiện Kế hoạch số 06/QĐ-UBND ngày 05/1/2017 về ban hành Kế hoạch Thực hiện Đề án “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và VSTBPN trong tình hình mới” trên địa bàn.

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông với các hình thức đa dạng, phong phú về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị, trong đó, chú trọng việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới và vai trò, vị trí và tầm quan trọng của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị.

- Tăng cường các hoạt động giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm trong việc thực hiện bình đẳng giới và VSTBPN ở các đơn vị, phường.

b. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện mục tiêu 2: (Giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm; Tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo đối với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động).

- Tiếp tục thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm mới tại địa phương, tạo cơ hội về việc làm và việc làm ổn định cho lao động nữ.

- Tổ chức thực hiện các chỉ tiêu bảo đảm việc làm, chỉ tiêu tuyển dụng lao động nữ. Thực hiện công tác lồng ghép giới trong Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ, pháp luật, kiến thức thị trường cho các chủ doanh nghiệp, trong đó ưu tiên chủ doanh nghiệp nữ.

- Phối hợp tăng cường giáo dục nghề nghiệp và khả năng tiếp cận các nguồn lực kinh tế cho phụ nữ. Tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ vay vốn từ các chương trình giảm nghèo nhằm phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập.

- Đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra, thanh tra xử lý vi phạm việc thực hiện chế độ chính sách đối với phụ nữ tại các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đặc biệt đối với những đơn vị có sử dụng nhiều lao động nữ.

c. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện mục tiêu 3: (Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo)

- Các cấp công đoàn cần tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, phối hợp chặt chẽ với chính quyền, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và các tổ chức chính trị xã hội đồng cấp, tạo cơ hội cho nữ công nhân viên chức - lao động nâng cao vai trò vị thế của mình, phát huy khả năng và góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

- Đẩy mạnh hơn nữa việc lồng ghép giới vào chương trình dạy học trong nhà trường, trong đó, chú trọng vấn đề bạo lực trên cơ sở giới để định hướng thanh thiếu niên về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình và xây dựng trường học an toàn thân thiện, không bạo lực; Đưa nội dung về giới vào các chương trình bồi dưỡng về quản lý nhà nước, đào tạo lý luận chính trị nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ lãnh đạo chủ chốt.

- Thực hiện chính sách, chương trình học bổng hỗ trợ trẻ em gái và phụ nữ tham gia học tập nâng cao trình độ. Tiếp tục thực hiện các chính sách và cơ chế phối hợp để tạo nguồn cán bộ lãnh đạo nữ, quản lý giáo dục, giáo viên các cấp học được tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ.

d. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện mục tiêu 4: (Bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe)

- Triển khai nội dung công tác bình đẳng giới theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và về công tác dân số trong tình hình mới.

- Đổi mới và phát triển mạng lưới tư vấn sức khỏe, nhất là sức khỏe sinh sản; giáo dục giới tính và tình dục an toàn vị thành niên, vận động nam nữ thực hiện các biện pháp tránh thai an toàn, nâng cao nhận thức của nam giới trong việc thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình; tuyên truyền, hướng dẫn phụ nữ biết cách chăm sóc sức khỏe bản thân và gia đình, đặc biệt tại các vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn và các khu chế xuất, khu công nghiệp, các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ.

- Triển khai các hoạt động nhằm giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh từ góc độ giới theo Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh của tỉnh; Tổ chức truyền thông mạnh mẽ ở những khu vực, vùng có nguy cơ mất cân bằng giới tính; tăng cường công tác thanh, kiểm tra các phòng khám, chủ động kiểm soát tình trạng phá thai vì lý do giới tính.

đ. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện mục tiêu 5: (Bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa, thông tin).

- Tăng cường truyền thông về bình đẳng giới và VSTBPN trên các phương tiện truyền thông đại chúng; Phối hợp với các cơ quan truyền thông nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục và đa dạng hóa các hình thức thông tin, giáo dục truyền thông các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về bình đẳng giới và VSTBPN về các nội dung giáo dục gia đình, xây dựng hình ảnh người phụ nữ giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Trong đó, tập trung tuyên truyền trong dịp cao điểm Tháng hành động về bình đẳng giới bằng nhiều hình thức như: băng rôn, khẩu hiệu tại các tuyến đường trọng điểm.

- Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình "Truyền thông về công tác bình đẳng giới"; "Nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho vị thành niên và thanh niên trẻ".

- Tổ chức kiểm tra, thanh tra các hoạt động và sản phẩm văn hóa, thông tin có nội dung tuyên truyền ảnh hưởng đến công tác bình đẳng giới, định kiến giới, phân biệt giới, bất bình đẳng giới; Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân, tổ chức hoạt động và có sản phẩm văn hóa, thông tin, tuyên truyền vi phạm pháp luật.

- Có hình thức khen thưởng, khuyến khích và nêu gương kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thanh cơ sở đồng thời nhắc nhở, răn đe các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về giới và bình đẳng giới, tạo không khí và môi trường học tập, sinh hoạt lành mạnh, có văn hóa cộng đồng.

e. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện mục tiêu 6: (Bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, từng bước xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới).

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1464/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2016 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030", Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 30/3/2017 về thực hiện Đề án "Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2017-2020 và tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Nghệ An và kế hoạch của Thị xã.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí, nguồn lực để triển khai hiệu quả Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới

trong thời gian từ 15/11-15/12 tại đơn vị, các phường theo hướng tăng cường phối hợp với các ngành thành viên, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, Tổ chức các hoạt động thu hút sự tham gia của các cấp, các ngành và người dân hưởng ứng để có nhiều hoạt động phong phú, đa dạng, phù hợp với các nhóm đối tượng và tăng tính hiệu quả việc huy động, sử dụng các nguồn lực. Nội dung: tập trung tuyên truyền về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đặc biệt là bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái. Hình thức: hội nghị, hội thảo, tập huấn, tọa đàm, đối thoại chính sách, truyền thông trên mạng xã hội, diễu hành, triển lãm tranh/ảnh, cuộc thi/giao lưu văn nghệ, thể thao... về chủ đề bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về Luật Phòng chống bạo lực gia đình và các văn bản liên quan, nâng cao nhận thức của người dân và huy động cộng đồng tham gia ngăn ngừa ban đầu bạo lực gia đình để thúc đẩy bình đẳng giới. Tiếp tục xây dựng mô hình “Dịch vụ tư vấn, hỗ trợ về bình đẳng giới”; “Ngăn ngừa và giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới”; “Xây dựng sửa đổi quy ước, hương ước đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới”; Xây dựng và nhân rộng các câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, bình đẳng và không có bạo lực, thu hút sự tham gia của nam thanh niên vào các hoạt động này. Tuyên truyền kiến thức về tiền hôn nhân cho thanh niên trong độ tuổi kết hôn, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong việc thực hiện bình đẳng giới trong lĩnh vực gia đình.

- Thu thập thông tin, dữ liệu, khung đánh giá theo dõi và lập kế hoạch để có cơ sở giải quyết bạo lực gia đình trên cơ sở giới.

- Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Gia đình văn hóa” trên địa bàn, trong đó nhấn mạnh tiêu chí bình đẳng giới trong gia đình.

- Tổ chức khen thưởng, biểu dương các cá nhân có thành tích trong công tác bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; Tổ chức thăm hỏi, động viên, tặng quà các nạn nhân của bạo lực trên cơ sở giới tạo hiệu ứng tích cực trong cộng đồng nhằm góp phần nâng cao ý thức của người dân trong việc thực hiện bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới.

g. Nhóm nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện mục tiêu 7: (Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới).

- Các cấp, các ngành, địa phương nghiêm túc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ: Luật Bình đẳng giới và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01/12/2009 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW; Quyết định số 178/QĐ-TTg ngày 28/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Thông báo kết luận của Ban Bí thư về Đề án tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình mới; Kế hoạch số 06/QĐ-UBND ngày 05/1/2017 về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trong tình hình

mới” trên địa bàn; Chỉ thị 21 ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương đảng về công tác phụ nữ trong tình hình mới và các kế hoạch triển khai của Thị xã.

- Tập huấn nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới và VSTBPN từ Thị xã đến phường với các nội dung: Kiến thức về giới và kỹ năng lồng ghép giới; Nghiệp vụ hoạt động của Ban VSTBPN; Các chủ trương, chính sách pháp luật hiện hành về bình đẳng giới và VSTBPN.

- Tổ chức thực hiện lồng ghép giới trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch; Trong xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Chủ trì phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể liên quan và Ủy ban nhân dân các phường tổ chức triển khai thực hiện chỉ tiêu 1,3 và 5 thuộc Mục tiêu 2 và chỉ tiêu 4,5 thuộc Mục tiêu 7 ở biểu phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

b) Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động thông tin tuyên truyền về bình đẳng giới và VSTBPN thông qua các hoạt động; Phối hợp với cơ quan xây dựng chuyên trang hoạt động VSTBPN; Xây dựng các phóng sự, chuyên đề tuyên truyền về công tác bình đẳng giới và VSTBPN trên Đài Phát thanh Truyền hình; Tuyên truyền bằng các ấn phẩm truyền thông, pa nô, áp phích... với các nội dung bình đẳng giới và hoạt động VSTBPN, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; Chủ trì tổ chức thực hiện “Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới”.

c) Tiếp tục xây dựng và đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện các mô hình: “Truyền thông về công tác bình đẳng giới”; “Nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho vị thành niên và thanh niên trẻ”; “Ngăn ngừa và giảm thiểu tác hại của bạo lực trên cơ sở giới”; Xây dựng và triển khai mô hình “Trường học an toàn, không bạo lực”...

d) Chủ trì, hướng dẫn kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Luật Bình đẳng giới và tổng kết 10 năm thi hành Luật.

2. Phòng Nội vụ:

a) Chủ trì triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ công chức viên.

b) Phối hợp với Ban Tổ chức Thị ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện chỉ tiêu 1, 5 thuộc mục tiêu 1; Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện chỉ tiêu 2, 3, 4 thuộc mục tiêu 1 và chỉ tiêu 3 thuộc mục tiêu 7 tại Biểu phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

c) Phối hợp với Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ tham mưu công tác thi đua, khen thưởng đối với hoạt động bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ trên địa bàn.

3. Phòng Tài chính-Kế hoạch:

Chủ trì, phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các phòng, ban, ngành liên quan lồng ghép chỉ tiêu về bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thị xã, hướng dẫn lồng ghép chỉ tiêu về bình đẳng giới vào việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội các phường. Đồng thời thực hiện lồng

ghép có hiệu quả các chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn gắn với mục tiêu bình đẳng giới. Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể liên quan và UBND các phường tổ chức triển khai thực hiện chỉ tiêu 2 thuộc mục tiêu 2 ở biểu phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động, TB&XH căn cứ khả năng ngân sách Nhà nước năm 2018, bảo đảm nguồn chi cho công tác về bình đẳng giới và VSTBPN. Hướng dẫn các ngành, các cấp lập dự toán kinh phí hàng năm cho hoạt động bình đẳng giới và VSTBPN tại các cơ quan, ban, ngành, các phường.

4. Ngân hàng Chính sách xã hội Thị xã: Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể liên quan và UBND các phường tổ chức triển khai thực hiện chỉ tiêu 4 thuộc Mục tiêu 2 tại Biểu phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể liên quan và UBND các phường tổ chức triển khai thực hiện Mục tiêu 3 tại Biểu phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

6. Phòng Y tế: Chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể liên quan và UBND các phường tổ chức triển khai thực hiện Mục tiêu 4 tại Biểu phụ lục kèm theo Kế hoạch này. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức về bình đẳng giới nhằm ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng bạo lực trên cơ sở giới đặc biệt là bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái, giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh do việc lựa chọn giới tính thai nhi.

7. Phòng Văn hóa-Thông tin: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể liên quan và UBND các phường tổ chức triển khai thực hiện chỉ tiêu 1, 2, 3 thuộc Mục tiêu 6 và Mục tiêu 5 tại Biểu phụ lục kèm theo Kế hoạch này. Chỉ đạo nhân rộng mô hình “Xây dựng sửa đổi quy ước, hương ước đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới”.

8. Đài Phát thanh - Truyền hình Thị xã: Tăng thời lượng, chất lượng các nội dung chương trình về bình đẳng giới và VSTBPN, đặc biệt trong các đợt truyền thông cao điểm; lồng ghép tuyên truyền về bình đẳng giới và hoạt động VSTBPN trong các chương trình, chuyên đề, chuyên mục phù hợp.

9. Công an Thị xã: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể liên quan và UBND các phường tổ chức triển khai thực hiện *chỉ tiêu 3 thuộc Mục tiêu 6* ở biểu phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

10. Phòng Tư pháp: Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể liên quan và UBND các phường tổ chức triển khai thực hiện chỉ tiêu 1, 2 thuộc Mục tiêu 7 tại biểu phụ lục kèm theo Kế hoạch này. Chủ trì, phối hợp thực hiện việc rà soát, sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác bình đẳng giới và VSTBPN phù hợp với Hiến pháp.

11. Chi cục Thống kê Thị xã: Chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính- Kế hoạch và phòng Lao động-TB&XH hướng dẫn các phòng, ban, ngành liên quan, các Phường thu thập, tổng hợp, công bố thông tin thống kê phát triển giới Thị xã và Phường; xuất bản, cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến phát triển giới cho các cơ quan quản lý và các đơn vị có liên quan.

- Tích cực triển khai công tác thống kê số liệu tách biệt giới. Tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan thống kê thực hiện lập và quản lý các số liệu tách biệt giới.

12. Phòng Kinh Tế: Phát huy vai trò của phụ nữ trong các chương trình phát triển nông nghiệp, ngư nghiệp, công nghiệp-TTCN của ngành; Khuyến khích và tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia các chương trình này.

13. Các phòng, ban, ngành, đơn vị khác trên địa bàn Thị xã: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tiến hành xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn năm 2018; Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

14. Ủy ban nhân dân các phường: Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch này năm 2018 phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường; Kiện toàn Ban VSTBPN; bố trí đủ cán bộ, công chức làm công tác bình đẳng giới và VSTBPN; Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thị xã, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thị xã và các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch này trên địa bàn Thị xã năm 2018; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và VSTBPN trong tổ chức mình; Tham gia phản biện xây dựng chính sách, pháp luật, quản lý nhà nước về bình đẳng giới và công tác phụ nữ; tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới. Phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra các phường việc bố trí cán bộ chi hội và tổ phụ nữ làm cộng tác viên, tuyên truyền viên về bình đẳng giới và VSTBPN.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về bình đẳng giới và hoạt động VSTBPN thị xã Cửa Lò năm 2018. Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các phường trên địa bàn Thị xã định kỳ 6 tháng (vào tuần đầu tháng 6) và cả năm (vào tuần đầu tháng 11) gửi báo cáo kết quả thực hiện về phòng Lao động – TB&XH để tổng hợp, báo cáo UBND Thị xã, Ban VSTBPN Tỉnh và Sở Lao động – TB&XH theo đúng quy định. /

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH (để b/c);
- CT, PCT UBND thị (để b/c);
- Các ban, ngành liên quan (để p/h);
- UBND các phường;
- Lưu: VPUB.

at

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Dung